Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 15.09.2020 09:45:51 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 294/BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 27 tháng 8 năm 2020*

BÁO CÁO

Tình hình thi hành pháp luật về công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

(Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/6/2020)

Kính gửi: Ủy ban Dân tộc.

Thực hiện Công văn số 766/UBDT-PC ngày 29/6/2020 của Ủy ban Dân tộc về việc đề nghị báo cáo về công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo tình hình thực hiện chính sách pháp luật về công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TÁC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ CỦA ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Công tác ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện

a. Tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản

Trong thời gian qua, Ủy ban Dân tộc và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc về thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai đến các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố (tỉnh không ban hành các văn bản quy phạm pháp luật), gồm:

- Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể và lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, giai đoạn 2018-2020;

- Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể đã được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;

- Kế hoạch 461/KH-UBND ngày 10/3/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án "Bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam hiện nay" trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

b. Tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của văn bản

Các văn bản của UBND tỉnh ban hành trong thời gian từ 01/01/2018 đến nay luôn thống nhất, đồng bộ và mang tính khả thi, đúng với sự chỉ đạo, hướng dẫn của

Ủy ban Dân tộc và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng như phù hợp với tình hình thực tế công tác dân tộc và điều kiện hiện tại của địa phương.

c. Đánh giá về tình hình ban hành văn bản

- Kết quả đạt được:

Văn bản của Ủy ban Dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh ban hành trong thời gian qua luôn thống nhất, kịp thời, đồng bộ và mang tính khả thi, sát thực với điều kiện hiện tại của đơn vị tạo điều kiện tốt để địa phương triển khai thực hiện.

- Tồn tại, hạn chế: Không.

2. Tình hình bảo đảm điều kiện thực hiện chính sách, pháp luật về công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

a. Đánh giá về tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp của công tác tập huấn chính sách pháp luật

Các văn bản về chính sách, pháp luật mà Trung ương ban hành trong thời gian qua đã được UBND tỉnh chỉ đạo kịp thời, cụ thể hóa để phù hợp tình hình thực tế và triển khai đầy đủ, đảm bảo việc thực hiện đúng theo quy định.

b. Đánh giá về sự phù hợp của tổ chức bộ máy, mức độ đáp ứng về biên chế, kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện chính sách, pháp luật.

- Các thiết chế văn hoá phục vụ đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh được đầu tư xây dựng, tính đến nay trên toàn tỉnh đã có 12 nhà văn hóa dân tộc thiểu số, trong đó có: 07 Nhà Văn hóa dân tộc Khmer, 02 Nhà văn hóa dân tộc Chăm và 03 Nhà văn hóa của đồng bào người Tà Mun, thuộc các huyện Tân Châu, Tân Biên, Châu Thành, Dương Minh Châu, thị xã Hòa Thành và thành phố Tây Ninh (*Phụ lục số 1*). Đây là nơi sinh hoạt, giao lưu, lưu giữ những giá trị văn hóa truyền thống, những nét riêng vốn có của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; đồng thời là nơi tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cho đồng bào. Để tạo điều kiện hơn nữa cho hệ thống các thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động; nâng cao hiệu quả phục vụ, HĐND tỉnh Tây Ninh ban hành Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 quy định chế độ cho người quản lý và kinh phí duy trì tổ chức hoạt động của hệ thống văn hóa cấp xã, ấp và đặc biệt là Nhà văn hóa dân tộc với mức kinh phí hoạt động 20 triệu đồng/năm/thiết chế; chủ nhiệm được hưởng trợ cấp 0,3 mức lương cơ sở trên tháng.

Ban Chủ nhiệm các Nhà Văn hóa dân tộc có 03 người, gồm 01 Phó Chủ tịch, 01 cán bộ Văn hóa Xã hội của UBND các xã, phường, thị trấn và 01 già làng hoặc người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tại địa phương quản lý.

c. Đánh giá về tình hình bảo đảm điều kiện thực hiện chính sách, pháp luật.

- Kết quả đạt được: Các điều kiện để thực hiện các chính sách, pháp luật đều được địa phương đảm bảo đầy đủ. Các chính sách, pháp luật được triển khai và thực hiện kịp thời, đúng quy định.

- Tồn tại, hạn chế: Không.

3. Tình hình tuân thủ chính sách, pháp luật về công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

a. Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền qua công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số

- Công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc thiểu số được quan tâm, nhiều phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số được nghiên cứu, sưu tầm và phục dựng. Các hoạt động văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội dân gian, Tết cổ truyền của đồng bào dân tộc được chính quyền, Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tạo điều kiện tổ chức trang nghiêm, đúng truyền thống tập quán của đồng bào các dân tộc thiểu số. Các ngành, các cấp đã tổ chức nhiều đoàn đến thăm hỏi, tặng quà động viên, chúc mừng vào các dịp lễ hội nêu trên, tạo sự gần gũi, gắn bó giữa chính quyền với đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Việc xây dựng và phát triển hệ thống các Nhà văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh gắn với việc xây dựng môi trường thuận lợi cho văn hóa dân tộc được nuôi dưỡng, bảo tồn, kế thừa và phát huy bản sắc. Trong những năm qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đặc biệt quan tâm, chỉ đạo công tác xây dựng và phát triển hệ thống các Nhà văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh.

b. Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân.

Các sở, ban, ngành trong tỉnh luôn tham mưu kịp thời để các cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản thực hiện các chế độ, chính sách đối với công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể.

c. Đánh giá về tình hình tuân thủ chính sách, pháp luật.

- Kết quả đạt được: Nghiêm túc, đầy đủ, đúng quy định, không có tập thể, cá nhân vi phạm.

- Tồn tại, hạn chế: Không

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TÁC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ CỦA ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ

1. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc thiểu số được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm, nhiều phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số được nghiên cứu, sưu tầm và phục dựng. Các lễ hội dân gian, Tết cổ truyền dân tộc được các ngành, các cấp quan tâm tạo điều kiện và hỗ trợ, hầu hết các lễ hội tổ chức với không khí phấn khởi, vui tươi; các hoạt động văn hoá của đồng bào dân tộc trong các ngày lễ hội, Tết cổ truyền, được tổ chức theo phong tục, tập quán, phát huy được bản sắc văn hoá dân tộc.

Thực hiện Thông tư số 04/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/6/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định việc kiểm kê, lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể đề nghị đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, UBND tỉnh đã giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp các cơ quan sở, ban, ngành liên quan và địa phương các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện việc kiểm kê, lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể đề nghị đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Kết quả có 06 di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia *(Phụ lục 2)*. Qua đó đã góp phần bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, nâng cao nhận thức của cộng đồng đối với di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc nói chung và đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng trên địa bàn tỉnh.

2. Số lượng lễ hội truyền thống của các dân tộc thiểu số

Trên địa bàn tỉnh hiện có 03 dân tộc thiểu số có phần đông dân số sinh sống theo từng cụm dân cư (Khmer, Chăm, Hoa) thuộc các huyện Tân Châu, Tân Biên, Châu Thành, Hòa Thành, Trảng Bàng, Gò Dầu, thành phố Tây Ninh vẫn còn tổ chức được 11 lễ hội dân tộc (*Phụ lục 3*) thường niên gắn với sinh hoạt đời sống, tín ngưỡng tôn giáo và dân gian, còn lại hầu hết đều gắn liền và hòa chung với các lễ hội dân tộc Kinh. Các trò chơi, dân ca, dân vũ dân gian đa số cũng chỉ diễn ra và được gắn liền với các lễ hội này như trò chơi đẩy gậy, cà kheo.. của người Khmer; đánh cù, cướp cờ…của người Chăm. Đa số các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh vẫn còn duy trì việc mặc trang phục truyền thống của dân tộc mình trong các ngày lễ hội chính của dân tộc, cụ thể như: Váy (Aban) và khăn (Tanrak) của người Chăm; áo Xá xẩu, quần tiều, Xường xám của người Hoa; váy (Xăm pot), Xà rông của dân tộc Khmer…

3. Số lượng và chất lượng đội ngũ nghệ nhân người dân tộc thiểu số

Số lượng nghệ nhân dân gian được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận trên địa bàn tỉnh là 13 người (04 người đã chết) ở các loại hình như tri thức dân gian, nghệ thuật trình diễn dân gian (*Danh sách kèm theo*)

Các nghệ nhân trên đều đảm bảo có đủ phẩm chất đạo đức, có tài năng nghề nghiệp, đang nắm giữ, truyền dạy, có cống hiến, tiêu biểu cho công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

4. Việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị

Trong những năm qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, chính quyền địa phương các cấp, đặc biệt quan tâm, chỉ đạo công tác xây dựng và phát triển hệ thống các Nhà văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh. Tính đến nay, toàn tỉnh có tổng cộng 12 Nhà văn hoá dân tộc thiểu số với tổng kinh phí đầu tư xây dựng hơn 10.000.000.000 đồng. Việc xây dựng và phát triển hệ thống các Nhà văn hóa dân tộc gắn với việc xây dựng môi trường thuận lợi cho văn hóa dân tộc được nuôi dưỡng, bảo tồn, kế thừa và phát huy bản sắc

Thông qua các thiết chế văn hóa này, đồng bào các dân tộc có điểm sinh hoạt, giao lưu trao đổi; được tuyên truyền các đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; học tập kinh nghiệm sản xuất; truyền dạy văn hoá truyền thống, lưu giữ nét độc đáo, nét riêng của từng dân tộc.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong những năm qua, việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá phi vật thể của dân tộc dân tộc thiểu số được quan tâm thực hiện thường xuyên nhằm góp phần làm phong phú đời sống tinh thần các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Qua đó, di sản văn hóa phi vật thể được giữ gìn, lưu truyền và phát huy bản sắc văn hóa một cách bền vững, tạo nguồn lực phát triển du lịch, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng đối với di sản văn hóa phi vật thể; đồng thời thu hút, huy động mọi nguồn lực cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Các thiết chế văn hoá phục vụ đồng bào các dân tộc thiểu số được đầu tư xây dựng, 100% xã có dân tộc thiểu số sinh sống đều có Trung tâm văn hoá, thể thao và học tập cộng đồng, toàn tỉnh có 12 nhà văn hoá dân tộc thiểu số. Đặc biệt thông qua các hoạt động tại nhà văn hóa dân tộc đã tạo sự đoàn kết, gắn bó các dân tộc cùng nhau xây dựng và phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương, xây dựng biên giới ổn định, phát triển; đồng thời sáng tạo ra những giá trị văn hóa mới đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của cộng đồng.

Các lễ hội dân gian, tết cổ truyền dân tộc; các trò chơi dân gian, các môn thể thao dân tộc,... được các ngành, các cấp quan tâm tạo điều kiện và hỗ trợ. Hầu hết các lễ hội tổ chức với không khí phấn khởi, vui tươi; các hoạt động văn hoá, thể thao của đồng bào dân tộc trong các ngày lễ hội, tết cổ truyền, đều tổ chức theo phong tục, tập quán, phát huy được bản sắc văn hoá dân tộc.

Các giá trị văn hóa phi vật thể thể được gìn giữ phát huy, đặc biệt loại hình nghệ thuật múa Trống Chhay-dăm của đồng bào dân tộc Khmer Tây Ninh đã được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh các kết quả đạt được, công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh vẫn còn một số khó khăn như sau:

Một số nét đẹp văn hóa trong lối sống, phong tục tập quán cùng lễ hội truyền thống đang đứng trước nguy cơ mai một; lực lượng nghệ nhân dân gian ngày càng ít.

Trên địa bàn toàn tỉnh hiện có 21 dân tộc thiểu số sinh sống, rải rác khắp các huyện, thành phố, tuy nhiên tính đến thời điểm hiện tại mới chỉ xây dựng được 12 nhà văn hóa dân tộc. Bên cạnh đó, việc xây dựng bố cục và kiểu dáng nhà văn hóa dân tộc cũng như không gian sinh hoạt chưa phù hợp với nhu cầu thực tế của từng dân tộc.

Cán bộ văn hóa người dân tộc còn quá ít, trình độ lại thấp vì vậy gặp không ít khó khăn trong công tác đào tạo, triển khai tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

Đồng bào dân tộc thiểu số thường sống ở vùng xa, vùng biên giới, cùng với xuất phát điểm thấp, cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ, ảnh hưởng đến khả năng nhận thức về vai trò của bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể.

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ và quá trình biến đổi nhanh chóng của xã hội đã tác động đến việc gìn giữ và phát triển văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số, các loại hình dân ca, dân vũ, các trò chơi dân tộc và lễ hội của người dân tộc ở Tây Ninh đang mai một theo thời gian; một phần do các loại nhạc cụ dân tộc ngày càng khó tìm thấy vì không có nơi sản xuất, không có nghệ nhân làm đàn; các bài ca, điệu múa, dàn nhạc dân tộc dân gian hầu hết lại theo lối truyền khẩu, truyền ngón trực tiếp nên không phổ biến.

Kinh phí đầu tư cho công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số còn thấp, chưa đáp ứng nhu cầu trên địa bàn tỉnh.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia các hoạt động bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc thiểu số, đặc biệt là tham gia thực hiện xã hội hóa còn nhiều hạn chế.

Công tác quy hoạch, đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn do chế độ đãi ngộ thấp, chưa thu hút được nguồn nhân lực tham gia.

Hệ thống thiết chế văn hóa thể thao một số nơi chưa khai thác hết công năng cơ sở vật chất hiện có để nâng cao chất lượng hoạt động phục vụ nhu cầu người dân và thu hút sự quan tâm đầu tư xã hội hóa cho hoạt động văn hóa.

Bộ máy tổ chức hoạt động thiết chế văn hóa cấp xã chưa ổn định, mang tính kiêm nhiệm, dễ thay đổi nhân sự.

IV. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất các giải pháp

Để thực hiện tốt nhiệm vụ bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh cần tiếp tục thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình xây dựng nông thôn mới;

Tiếp tục tổ chức các sự kiện văn hóa, hoạt động giao lưu văn hóa các dân tộc cấp khu vực, quốc gia nhằm giới thiệu các mô hình hoạt động hay, mới lạ, tạo điều kiện cho lực lượng cán bộ và nghệ nhân các tỉnh, thành được giao lưu, học tập kinh nghiệm, qua đó nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao các địa phương, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa phi vật thể của các dân tộc đảm bảo phục vụ nhu cầu văn hóa tinh thần và khơi dậy khát vọng tiềm năng sáng tạo của đồng bào các dân tộc.

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ việc kiểm kê, lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể; Đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên

chức làm công tác bảo tồn văn hóa các dân tộc thiểu số, đáp ứng được yêu cầu đặt ra trong giai đoạn mới.

Tiếp tục quan tâm đầu tư kinh phí phục vụ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ lưu giữ những giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh thực hiện theo các chương trình, kế hoạch đã đề ra.

2. Kiến nghị

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Có chính sách khuyến khích nhằm xã hội hóa việc đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa và tổ chức các hoạt động văn hóa, khôi phục làng nghề truyền thống đồng bào dân tộc thiểu số.

- Có chính sách hỗ trợ công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ văn hóa; hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị văn hóa cho vùng sâu, vùng xa để nâng cao mức hưởng thụ về văn hóa cho đồng bào các dân tộc gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện chính sách pháp luật về công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo Ủy ban Dân tộc./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VPĐD UBDT tại TP. HCM;
- CT, PCT M.Hùng;
- Sở Nội vụ;
- CVP, PVP Nhung;
- Phòng VHXH;
- Lưu: VTVP.

CV766-K.LOC.....b

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng

PHỤ LỤC

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TÁC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ CỦA ĐỒNG BÀO DTTS&MN

(Kèm theo Báo cáo số ..294...../BC-UBND ngày 27/8/2020 của UBND tỉnh Tây Ninh)

Số lượng và dân số các dân tộc thiểu số	Số lượng các mô hình bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể	Số lượng các Lễ hội truyền thống (có danh mục kèm theo)	Tổng số các Nghệ nhân người dân tộc thiểu số (Theo từng dân tộc)	Số lượng các di sản văn hóa phi vật thể quốc gia	Số lượng các di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO công nhận (có danh mục kèm theo)	Tổng số các lớp truyền dạy văn hóa phi vật thể và số lượng học viên	Ghi chú
1.165.169 /19648	0	11	0	6	0	0	

PHỤ LỤC 1

Nhà văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

(Kèm theo Báo cáo số ...291...../BC-UBND ngày 14/8/2020 của UBND tỉnh Tây Ninh)

STT	TÊN NHÀ VĂN HÓA	ĐỊA CHỈ
1	Nhà văn hóa dân tộc Khmer	Ấp Hiệp Phước, xã Hòa Thạnh, huyện Châu Thành
2	Nhà văn hóa dân tộc Chăm	Ấp Chăm, xã Suối Dây, huyện Tân Châu
3	Nhà văn hóa dân tộc Khmer	Ấp Kà-Ốt, xã Tân Đông, huyện Tân Châu
4	Nhà văn hóa người Tà Mun	Ấp Tân Đông, xã Tân Thành, huyện Tân Châu
5	Nhà văn hóa dân tộc Khmer	Ấp Con Trăn, xã Tân Hòa, huyện Tân Châu
6	Nhà văn hóa dân tộc Chăm	Khu phố 2, phường I, Thành phố Tây Ninh
7	Nhà văn hóa người Tà Mun	Ấp Tân Lập, xã Tân Bình, Thành phố Tây Ninh
8	Nhà văn hóa dân tộc Khmer	Ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân, TP. Tây Ninh
9	Nhà văn hóa người Tà Mun	Ấp Tân Định 2, xã Suối Đá, H. Dương Minh Châu
10	Nhà văn hóa dân tộc Khmer	Ấp Trường An, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành
11	Nhà văn hóa dân tộc Khmer	Ấp Hòa Đông A, xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên
12	Nhà văn hóa dân tộc Khmer	Ấp Tầm Phô, xã Tân Đông, huyện Tân Châu

PHỤ LỤC 2

Di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia tại tỉnh Tây Ninh

(Kèm theo Báo cáo số ……294……/BC-UBND ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên di sản	Quyết định	Loại hình	Địa điểm
1	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ	5079/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2012 (UNESCO vinh danh năm 2013)	Nghệ thuật trình diễn dân gian	Các huyện, thị xã, thành phố
2	Lễ hội Kỳ yên Đình Gia Lộc	5079/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2012	Lễ hội truyền thống	Thị xã Trảng Bàng
3	Múa trống Chhay-dăm	4205/QĐ-BVHTTDL ngày 19/12/2014	Nghệ thuật trình diễn dân gian	Xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành
4	Nghề làm Bánh tráng phơi sương Trảng Bàng	3465/QĐ-BVHTTDL ngày 13/10/2015	Nghề thủ công truyền thống	Thị xã Trảng Bàng
5	Lễ Vía Bà Linh Sơn Thánh Mẫu - Núi Bà Đen	3325/QĐ-BVHTTDL ngày 04/9/2018	Tập quán xã hội và tín ngưỡng	Thành phố Tây Ninh
6	Lễ hội Quan Lớn Trà Vong, tỉnh Tây Ninh	2975/QĐ-BVHTTDL ngày 27/8/2019	Lễ hội truyền thống	Huyện Tân Biên

PHỤ LỤC 3

Lễ hội truyền thống dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

(Kèm theo Báo cáo số 2914/BC-UBND ngày 27/8/2020 của UBND tỉnh Tây Ninh)

STT	TÊN LỄ HỘI	LOẠI HÌNH	ĐỊA ĐIỂM	CẤP QUẢN LÝ	GHI CHÚ
1	Lễ hội tháng nhịn chay Ramadan	Tôn giáo (Hồi giáo)	Các Thánh đường của dân tộc Chăm tại tỉnh Tây Ninh	Tỉnh	Lễ hội của dân tộc Chăm
2	Lễ Qurban Haji (hiến tế)	Tôn giáo (Hồi giáo)	Các Thánh đường của dân tộc Chăm tại tỉnh Tây Ninh	Tỉnh	Lễ hội tôn giáo của dân tộc Chăm
3	Chol Chnam Thmay (Lễ vào năm mới)	Dân gian (Khmer)	Xã Tân Đông, Tân Hòa, Tân Phú (Tân Châu), xã Tân Lập, Hòa Hiệp, Tân Phong (Tân Biên), xã Biên Giới, Hòa Hội, Hòa Thạnh, Thành Long, Ninh Điền (Châu Thành), xã Trường Tây (Thị xã Hòa Thành), xã Thạnh Tân, Tân Bình (TP Tây Ninh)	Tỉnh	Lễ mừng năm mới của dân tộc Khmer
4	Lễ hội Maulúd (Sinh nhật Thiên sứ Mohamed)	Tôn giáo (Hồi giáo)	Các Thánh đường của dân tộc Chăm tại tỉnh Tây Ninh	Tỉnh	Lễ hội tôn giáo dân tộc Chăm
5	Đôn – Ta (Cúng ông bà)	Dân gian	Xã Tân Đông, Tân Hòa, Tân Phú (Tân Châu), xã Tân Lập, Hòa Hiệp, Tân Phong (Tân Biên), xã Biên Giới, Hòa Hội, Hòa Thạnh, Thành Long, Ninh Điền (Châu Thành), xã Trường Tây (Thị xã Hòa Thành), xã Thạnh Tân, Tân Bình (TP Tây Ninh)	Tỉnh	Lễ hội dân gian dân tộc Khmer
6	Ton – Ta	Dân gian	Xã Tân Đông, Tân Hòa, Tân Phú (Tân Châu), xã Tân Lập, Hòa Hiệp, Tân Phong (Tân Biên), xã Biên Giới, Hòa Hội, Hòa Thạnh, Thành Long, Ninh Điền (Châu Thành), xã Trường Tây (Thị xã Hòa Thành), xã Thạnh Tân, Tân Bình (TP Tây Ninh)	Tỉnh	Lễ hội dân gian dân tộc Khmer
7	Sa-un-cô-ka-mun (Cúng ông bà)	Dân gian	Xã Tân Thành (Tân Châu), xã Suối Đá (Dương Minh Châu), phường Ninh Thạnh, xã Thạnh Tân, Tân Bình (TP Tây Ninh)	Tỉnh	Lễ hội dân gian của người Tà Mun
8	Chum – Bân (Lễ tụ hội phước đức)	Dân gian	Xã Tân Đông, Tân Hòa, Tân Phú (Tân Châu), xã Tân Lập, Hòa Hiệp, Tân Phong (Tân Biên), xã Biên Giới, Hòa Hội, Hòa Thạnh,	Huyện	Lễ hội dân gian dân tộc Khmer

			Thành Long, Ninh Điền (Châu Thành), xã Trường Tây (Thị xã Hòa Thành), xã Thạnh Tân, Tân Bình (TP Tây Ninh)		
9	Lễ dâng y cà sa	Dân gian	6 chùa Khmer tại: xã Tân Đông (Tân Châu), xã Hòa Hiệp (Tân Biên), xã Hòa Thạnh, Thành Long, Ninh Điền (Châu Thành), xã Thạnh Tân (TP Tây Ninh)	Huyện	Lễ hội dân gian dân tộc Khmer
10	Lễ hội Ok- Om-bok	Dân gian	Xã Tân Đông (Tân Châu) xã Hòa Hiệp (Tân Biên), xã Thạnh Tân (TP Tây Ninh)	Huyện	Lễ hội dân gian dân tộc Khmer
11	Lễ Cô - run - cô	Dân gian	Xã Thạnh Tân – TP TN	Huyện	Lễ hội dân gian dân tộc Khmer

DANH SÁCH

Nghệ nhân được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận

(Kèm theo Báo cáo số ...../BC-UBND ngày 27/8/2020 của UBND tỉnh Tây Ninh)

1. Ông Nguyễn Thế Long – Loại hình Tri thức dân gian
2. Ông Đỗ Văn Trượng (Đỗ Thanh Hiền) – Loại hình Nghệ thuật trình diễn dân gian. (Đã mất)
3. Ông Huỳnh Hữu Trí - Loại hình Nghệ thuật trình diễn dân gian.
4. Ông Trần Văn Xén– Loại hình Nghệ thuật trình diễn dân gian.
5. Bà Nguyễn Thị Ngọc Yến– Loại hình Nghệ thuật trình diễn dân gian. (Đã mất)
6. Ông Hà Văn Hồng (Hai Cắt) – Loại hình Nghệ thuật trình diễn dân gian.
1. Ông Huỳnh Hữu Ngoan - Loại hình Nghệ thuật trình diễn dân gian (Đã mất).
2. Ông Nguyễn Văn Long - Loại hình Nghệ thuật trình diễn dân gian
3. Ông Lê Văn Lập (Đức Lập) - Loại hình Nghệ thuật trình diễn dân gian
4. Ông Phan Thành Trí - Loại hình Nghệ thuật trình diễn dân gian
5. Bà Phạm Thị Phải – Loại hình Tri thức dân gian (Đã mất)
6. Bà Nguyễn Thị Nhiều - Loại hình Tri thức dân gian
7. Bà Phạm Thị Đương - Loại hình Tri thức dân gian.